

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANGSố 390 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang
Tỉnh Hà Giang, CHXHCN Việt Nam**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***21. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**

Giá trị ghi sổ của các tài sản bằng tiền có gốc bằng ngoại tệ tại thời điểm cuối năm như sau:

	Tài sản			
	31/12/2011		31/12/2010	
	Nguyên tệ	VND	Nguyên tệ	VND
<i>Đô la Mỹ (USD)</i>	1.178.220,69	24.539.980.531	1.165.213,94	22.059.830.312

Rủi ro về giá

Công ty chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào công cụ vốn, trong năm 2011, Công ty đầu tư mua 230.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng với số tiền là 4.600.000.000 đồng (mệnh giá 10.000 đồng/1 cổ phần). Các khoản đầu tư vào công cụ vốn được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Công ty không có ý định bán các khoản đầu tư này.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Công ty không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với các khách hàng hoặc đối tác bởi vì các khoản phải thu chủ yếu của một khách hàng mà từ trước đến nay chưa phải trích lập dự phòng phải thu cho khách hàng này. Thêm vào đó, số dư tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011 so với cùng thời điểm năm 2010 không có nhiều thay đổi.

Quản lý rủi ro thanh khoản

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt và đủ vốn mà các chủ sở hữu đã góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

Bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với công nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Bảng dưới đây được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Công ty phải trả.

	Dưới 1 năm VND	Từ 1-5 năm VND	Tổng cộng VND
31/12/2011			
Phải trả người bán và phải trả khác	24.409.939.476	-	24.409.939.476
Chi phí phải trả	1.808.934.310	-	1.808.934.310
31/12/2010			
Phải trả người bán và phải trả khác	17.935.373.716	-	17.935.373.716
Chi phí phải trả	197.871.500	-	197.871.500

Ban Giám đốc đánh giá mức tập trung rủi ro thanh khoản ở mức thấp. Ban Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANGSố 390 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang
Tỉnh Hà Giang, CHXHCN Việt Nam**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MÃ SỐ B 09-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***21. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**

Bảng sau đây trình bày chi tiết mức đáo hạn cho tài sản tài chính phi phái sinh. Bảng được lập trên cơ sở mức đáo hạn theo hợp đồng chưa chiết khấu của tài sản tài chính gồm lãi từ các tài sản đó, nếu có. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

	Dưới 1 năm VND	Từ 1-5 năm VND	Tổng cộng VND
31/12/2011			
Phải thu khách hàng và phải thu khác	13.075.515.549	-	13.075.515.549
Đầu tư ngắn hạn	20.000.000.000	-	20.000.000.000
Đầu tư dài hạn	-	5.100.000.000	5.100.000.000
31/12/2010			
Phải thu khách hàng và phải thu khác	13.402.129.163	-	13.402.129.163
Đầu tư ngắn hạn	44.400.000.000	-	44.400.000.000
Đầu tư dài hạn	-	532.823.200	532.823.200

22. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Trong năm, Công ty đã có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan:

	2011 VND	2010 VND
Mua tài sản cố định từ Công ty TNHH Kinh Mậu Chúng Thao	5.450.000.000	-
Thanh toán công nợ cho Công ty TNHH Kinh Mậu Chúng Thao	2.003.401.191	-

Số dư với các bên liên quan tại ngày kết thúc niên độ kế toán:

	31/12/2011 VND	31/12/2010 VND
Các khoản phải thu		
Lỗi Xí nghiệp Hợp doanh Hà Vân phải thu Công ty TNHH Kinh Mậu Chúng Thao	-	2.493.754.252

Thu nhập Ban Giám đốc được hưởng trong năm như sau:

	2011 VND	2010 VND
Lương	836.187.800	662.836.600
Tiền thưởng	768.550.800	302.778.050
Các khoản phúc lợi khác	92.000.000	72.000.000
	1.696.738.600	1.037.614.650

23. CAM KẾT

Công ty đã ký Hợp đồng số 61/2011/HĐMB ngày 08 tháng 10 năm 2011 với Công ty Cổ phần Khoáng sản Minh Sơn chuyển nhượng quyền khai thác, chế biến khoáng sản và tài sản tại mỏ Chì - Kẽm Tà Pan (trước đây là thuộc quyền quản lý và khai thác của Xí nghiệp Hợp doanh Hà Vân) với giá trị chuyển nhượng là 19.800.000.000 đồng (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng). Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, Công ty Cổ phần Khoáng sản Minh Sơn đã thanh toán cho Công ty 20% giá trị hợp đồng tương đương 3.960.000.000 đồng. Hiện tại, Công ty đang trình các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Hà Giang xem xét và cho ý kiến đối với Hợp đồng này. Ngay khi được phê duyệt, Công ty sẽ chuyển nhượng toàn bộ quyền khai thác, chế biến khoáng sản và tài sản tại mỏ Chì - Kẽm Tà Pan cho Công ty Cổ phần Khoáng sản Minh Sơn. Dự kiến việc chuyển nhượng sẽ hoàn thành trong năm 2012.

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG

Số 390 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang

Tỉnh Hà Giang, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

24. SỐ LIỆU SO SÁNH

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010.



Trịnh Ngọc Hiếu
Giám đốc

Ngày 08 tháng 02 năm 2012

Đỗ Khắc Hùng
Kế toán trưởng